

TỔ CHỨC HỌC TẬP THÔNG QUA TRẢI NGHIỆM CHO SINH VIÊN KHOA QUẢN LÝ VĂN HÓA NGHỆ THUẬT, TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN HÓA HÀ NỘI

NGUYỄN THỊ THANH BÌNH
LÊ QUỲNH TRANG
Khoa Quản lý Văn hóa nghệ thuật,
Trường Đại học Văn hóa Hà Nội

Nhận bài ngày 03/01/2026. Sửa chữa xong 24/02/2026. Duyệt đăng 28/02/2026.

Abstract

Experiential learning is an important approach in higher education, contributing to improved learning outcomes and the development of students' career awareness. This article analyzes the theoretical foundations and the current state of organizing experiential learning in connection with career awareness among students majoring in Cultural and Arts Management at Hanoi University of Culture. Through an examination of experiential activities implemented within courses, outside formal coursework, in community settings, through artistic performance and creative activities, as well as through research and evaluation, the article identifies both major achievements and existing limitations. On that basis, it provides a foundation for enhancing the effectiveness of training in Cultural and Arts Management in the current context.

Keywords: Career awareness, Cultural and Arts Management, experiential learning, Hanoi University of Culture, students.

1. Đặt vấn đề

Trong bối cảnh giáo dục đại học hiện nay, học tập qua trải nghiệm được xem là một tiếp cận sư phạm quan trọng nhằm tăng cường sự tham gia chủ động của người học và gắn kết tri thức với thực tiễn nghề nghiệp. Nghiên cứu cho thấy đây là quá trình học tập có cấu trúc, trong đó người học kiến tạo tri thức thông qua trải nghiệm và phản tư (Aithal & Mishra, 2024 [1]; Rodrigues, 2023) [4], qua đó góp phần nâng cao chất lượng học tập và nhận thức nghề nghiệp (Campbell & Babb, 2023 [3]; Thier, Mason & Mattice, 2023 [6]). Đối với ngành Quản lý Văn hóa – Nghệ thuật, yêu cầu đào tạo đòi hỏi sinh viên (SV) có khả năng vận dụng kiến thức trong bối cảnh nghề nghiệp đa dạng. Tuy nhiên, mức độ triển khai và hiệu quả cảm nhận của SV còn khác biệt giữa các chương trình (Salinas-Navarro và cộng sự, 2024 [5] Rodrigues, 2023 [4]). Vì vậy, nghiên cứu học tập qua trải nghiệm gắn với nhận thức nghề nghiệp của SV ngành là cần thiết.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Khái niệm và đặc điểm của học tập qua trải nghiệm

Học tập qua trải nghiệm được các nghiên cứu trong giáo dục đại học tiếp cận như một phương thức sư phạm nhấn mạnh sự tham gia chủ động của người học thông qua các trải nghiệm thực tiễn có cấu trúc. Theo Aithal và Mishra (2024) [1], học tập qua trải nghiệm là quá trình trong đó người học xây dựng tri thức thông qua việc trực tiếp tham gia vào các hoạt động, sau đó phản tư và khái quát hóa kinh nghiệm để vận dụng vào các tình huống mới. Các nghiên cứu cũng cho rằng học tập qua trải nghiệm không đơn thuần là “học bằng làm”, mà còn là một chu trình học tập, kết hợp giữa trải nghiệm, suy

Email: binhntt@gmail.com

ngầm, hình thành khái niệm và ứng dụng (Rodrigues, 2023). Cách tiếp cận cho phép người học chuyển đổi kinh nghiệm cá nhân thành tri thức có ý nghĩa học thuật và nghề nghiệp.

Trong bối cảnh giáo dục đại học, học tập qua trải nghiệm được xem là một hình thức học tập phù hợp với các lĩnh vực đào tạo mang tính ứng dụng cao, nơi kiến thức lý thuyết cần được gắn kết chặt chẽ với thực tiễn nghề nghiệp (Campbell & Babb, 2023) [3]. Các nghiên cứu tổng quan chỉ ra rằng học tập qua trải nghiệm ngày càng được coi là một thành tố quan trọng trong đổi mới phương pháp giảng dạy ở bậc đại học.

Từ các nghiên cứu được tổng hợp, học tập qua trải nghiệm có thể được nhận diện thông qua một số đặc điểm cơ bản. 1) Học tập qua trải nghiệm lấy người học làm trung tâm, trong đó SV đóng vai trò chủ động trong việc kiến tạo tri thức thông qua sự tham gia trực tiếp vào các hoạt động học tập (Aithal & Mishra, 2024) [1]. 2) Học tập qua trải nghiệm gắn với bối cảnh thực tiễn. Các hoạt động học tập thường được tổ chức trong môi trường mô phỏng hoặc môi trường nghề nghiệp thực, giúp người học hiểu rõ hơn mối quan hệ giữa lý thuyết và thực hành (Salinas-Navarro và cộng sự, 2024). 3) Một đặc điểm quan trọng của học tập qua trải nghiệm là nhấn mạnh quá trình phản tư. Việc suy ngẫm về trải nghiệm cho phép người học phân tích, đánh giá và rút ra bài học từ các hoạt động đã tham gia, qua đó nâng cao chiều sâu nhận thức (Campbell & Babb, 2023) [3]. 4) Học tập qua trải nghiệm mang tính linh hoạt và liên ngành, cho phép tích hợp nhiều loại kiến thức, kỹ năng và công nghệ nhằm giải quyết các vấn đề phức hợp trong bối cảnh thực tiễn (Rodrigues, 2023) [4].

2.2. Vai trò của học tập qua trải nghiệm

Nhiều nghiên cứu cho thấy hiệu quả của học tập qua trải nghiệm. Khác với các hình thức dạy học truyền thống thiên về truyền thụ kiến thức, học tập qua trải nghiệm nhấn mạnh sự tham gia chủ động của người học vào quá trình học tập. Thông qua việc kết hợp giữa lý thuyết và thực tiễn, người học ngoài việc tiếp nhận tri thức còn có cơ hội vận dụng, kiểm nghiệm và điều chỉnh hiểu biết của mình trong các bối cảnh cụ thể. Chính vì vậy, học tập qua trải nghiệm được xem là một trong những phương thức giáo dục phù hợp với yêu cầu đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao trong bối cảnh đổi mới giáo dục hiện nay.

2.2.1. Học tập qua trải nghiệm giúp tăng cường khả năng tiếp thu và ghi nhớ kiến thức của người học. Khi SV được trực tiếp tham gia vào các hoạt động thực tiễn, kiến thức không còn mang tính trừu tượng mà trở nên cụ thể, sinh động và gắn với các tình huống thực tế. Quá trình trải nghiệm tạo điều kiện cho người học huy động nhiều giác quan, đồng thời kết nối kiến thức mới với kinh nghiệm cá nhân, từ đó giúp việc tiếp thu và ghi nhớ trở nên bền vững hơn. Theo Aithal và Mishra (2024), việc học thông qua hành động và trải nghiệm thực tiễn giúp người học dễ dàng hiểu sâu bản chất vấn đề và vận dụng kiến thức vào các bối cảnh sử dụng thực tế khác nhau.

2.2.2. Học tập qua trải nghiệm được ghi nhận là có vai trò quan trọng trong việc phát triển nhận thức nghề nghiệp và năng lực chuyên môn của SV. Thông qua việc đảm nhận các vai trò, nhiệm vụ cụ thể trong quá trình học tập, SV có điều kiện tiếp cận sớm với môi trường nghề nghiệp và yêu cầu thực tiễn của công việc. Các hoạt động trải nghiệm giúp SV hiểu rõ hơn về chức năng, trách nhiệm và chuẩn mực nghề nghiệp, đồng thời từng bước hình thành năng lực chuyên môn phù hợp với lĩnh vực đào tạo. Nghiên cứu của Rodrigues (2023)[4] chỉ ra rằng học tập qua trải nghiệm góp phần quan trọng trong việc định hướng nghề nghiệp, giúp SV xác định rõ vị trí, vai trò và yêu cầu của bản thân trong tương lai nghề nghiệp.

2.2.3. Học tập qua trải nghiệm còn góp phần nâng cao động lực học tập và mức độ gắn kết của người học với quá trình học tập. Khi được tham gia vào các hoạt động học tập mang tính thực tiễn, SV có xu hướng cảm nhận rõ hơn ý nghĩa của việc học, từ đó gia tăng hứng thú và tinh thần chủ động. Các hình thức học tập dựa trên trải nghiệm khuyến khích SV tham gia tích cực, hợp tác và chia sẻ, tạo nên môi trường học tập tương tác và giàu tính thực hành. Thier, Mason và Mattice (2023) cho rằng chính sự tham gia tích cực đã góp phần nâng cao mức độ cam kết của SV đối với hoạt động học tập, đồng thời thúc đẩy kết quả học tập một cách bền vững.

2.3. Tổ chức học tập thông qua trải nghiệm cho sinh viên Khoa Quản lý Văn hóa Nghệ thuật,

Trường Đại học Văn hóa Hà Nội

Trong những năm gần đây, cùng với yêu cầu đổi mới giáo dục đại học theo định hướng phát triển năng lực người học, hoạt động học tập thông qua trải nghiệm thực tế đã từng bước được triển khai trong chương trình đào tạo ngành Quản lý văn hóa – nghệ thuật tại Trường Đại học Văn hóa Hà Nội. Các hoạt động học tập thông qua trải nghiệm tại Nhà trường được tổ chức dưới nhiều hình thức, gắn với nội dung chuyên môn, đặc thù nghề nghiệp và bối cảnh xã hội, góp phần hình thành nhận thức nghề nghiệp, năng lực thực hành và tư duy quản lý cho SV của Khoa.

2.3.1. Hoạt động học tập trải nghiệm thông qua các học phần chuyên ngành Quản lý văn hóa – nghệ thuật

Trong chương trình đào tạo ngành Quản lý văn hóa – nghệ thuật tại Trường Đại học Văn hóa Hà Nội, hoạt động học tập trải nghiệm trước hết được triển khai thông qua hệ thống các học phần chuyên ngành. Các học phần mang tính chuyên môn cao ngoài việc cung cấp kiến thức lý thuyết về văn hóa, về quản lý văn hóa – nghệ thuật còn được thiết kế theo hướng tạo cơ hội cho SV thực hành, vận dụng kiến thức ngay trong quá trình học tập trên lớp. Thông qua các hình thức học tập như: bài tập nhóm, thảo luận, tiểu luận, bài tập lớn và dự án học phần, SV từng bước tiếp cận với tư duy và yêu cầu của công việc ngành Văn hóa.

Trong các học phần như: quản lý văn hóa, quản lý nghệ thuật, quản lý dự án văn hóa, chính sách văn hóa và quản lý nhà nước về văn hóa, SV được giao thực hiện các nhiệm vụ học tập mang tính trải nghiệm như xây dựng kế hoạch, đề án quản lý hoạt động văn hóa – nghệ thuật. Quá trình thực hiện các bài tập lớn tại các môn học yêu cầu SV phải nghiền cứu nội dung môn học một cách nghiêm túc, vận dụng kiến thức lý thuyết để xác định mục tiêu, đối tượng, nội dung hoạt động, nguồn lực thực hiện và tiêu chí đánh giá. Thông qua đó, SV từng bước hình thành tư duy hoạch định và khả năng tiếp cận công việc quản lý văn hóa một cách có hệ thống, khoa học và phù hợp với thực tiễn, làm cơ sở cho thực hành trong thực tiễn.

Bên cạnh việc xây dựng kế hoạch và đề án, nhiều học phần còn tạo điều kiện cho SV thực hành quản lý dự án văn hóa dưới dạng bài tập trong các học phần. SV được yêu cầu xây dựng các dự án giả định hoặc cả các dự án nhỏ triển khai trong thực tế gắn với các vấn đề văn hóa – xã hội cụ thể, từ đó tiếp cận quy trình quản lý dự án từ khâu hình thành ý tưởng, xác định mục tiêu, lập kế hoạch triển khai đến đánh giá kết quả, giúp SV hiểu rõ hơn vai trò của người quản lý trong việc tổ chức, điều phối và kiểm soát các hoạt động văn hóa, dù ở mức độ mô phỏng trong môi trường học tập. Ngoài ra, nhiều giảng viên cũng sử dụng phương pháp phân tích và xử lý tình huống trong quản lý văn hóa (case study) - một hình thức học tập trải nghiệm được sử dụng khá phổ biến trong các môn học chuyên ngành. Các tình huống thường được xây dựng dựa trên thực tiễn quản lý văn hóa, yêu cầu SV phân tích bối cảnh, nhận diện vấn đề và đề xuất phương án xử lý phù hợp. Thông qua quá trình thảo luận, tranh luận và trình bày kết quả, SV được rèn luyện khả năng tư duy phản biện, ra quyết định và vận dụng kiến thức lý thuyết vào các tình huống quản lý cụ thể, góp phần giảm bớt sự bỡ ngỡ khi tiếp cận công việc quản lý trong thực tế.

Phương pháp mô phỏng cũng được các giảng viên sử dụng trong các hoạt động học tập trải nghiệm trong các học phần cơ sở ngành và các học phần chuyên ngành. Trong việc mô phỏng hoạt động quản lý nhà nước về văn hóa, SV được phân vai thực hiện các nhiệm vụ như xây dựng kế hoạch quản lý, đề xuất văn bản quản lý hoặc đánh giá hiệu quả thực hiện chính sách văn hóa. Hoạt động mô phỏng giúp SV hình dung rõ hơn về cơ cấu tổ chức, chức năng và nhiệm vụ của bộ máy quản lý nhà nước về văn hóa, đồng thời hình thành nhận thức ban đầu về trách nhiệm nghề nghiệp của người làm công tác quản lý văn hóa. Nhìn chung, các hoạt động học tập trải nghiệm được triển khai thông qua các học phần chuyên ngành đã tạo điều kiện cho SV được “trải nghiệm nghề nghiệp ngay trong quá trình học tập trên lớp”. Mặc dù các hoạt động chủ yếu mang tính mô phỏng và chịu ảnh hưởng bởi phương pháp tổ chức của giảng viên, nhưng các phương pháp đã góp phần quan trọng trong việc hình thành tư duy quản lý, nâng cao nhận thức nghề nghiệp và tạo nền tảng cần thiết cho các hoạt động trải nghiệm thực tiễn và thực tập nghề nghiệp cho SV ở các giai đoạn đào tạo tiếp theo và thậm chí ở bước đầu của việc

gia nhập thị trường lao động.

2.3.2. Hoạt động trải nghiệm gắn với thực tiễn nghề nghiệp ngoài học phần

Bên cạnh các hoạt động học tập trải nghiệm được triển khai trong phạm vi các học phần chuyên ngành, chương trình đào tạo ngành Quản lý văn hóa – nghệ thuật tại Trường Đại học Văn hóa Hà Nội còn chú trọng tổ chức các hoạt động trải nghiệm gắn với thực tiễn nghề nghiệp ngoài học phần. Các hoạt động trải nghiệm gắn với thực tiễn đóng vai trò như cầu nối giữa kiến thức được trang bị trong nhà trường với thực tiễn hoạt động quản lý văn hóa trong đời sống xã hội.

Trong quá trình đào tạo, SV được tạo điều kiện tham gia các hoạt động thực tập, kiến tập và ngoại khóa chuyên ngành tại các đơn vị văn hóa, nghệ thuật do Nhà trường và Khoa phối hợp tổ chức. Trong các hoạt động đó, SV được trực tiếp tham gia hỗ trợ tổ chức, điều phối và vận hành các hoạt động văn hóa – nghệ thuật trong môi trường thực tế. SV có thể tham gia vào các khâu như: chuẩn bị, triển khai và tổng kết hoạt động giúp SV tiếp cận tương đối đầy đủ quy trình tổ chức một hoạt động văn hóa – nghệ thuật, từ đó hiểu rõ hơn tính chất phức tạp, đa dạng và liên ngành của công việc quản lý văn hóa.

Hàng năm, Khoa cũng tổ chức cho SV đi thực tập và kiến tập tại các thiết chế văn hóa như nhà văn hóa, trung tâm văn hóa, nhà hát, câu lạc bộ văn hóa – nghệ thuật. Tại các đơn vị, SV có cơ hội quan sát trực tiếp mô hình tổ chức, cơ chế vận hành và phương thức quản lý hoạt động văn hóa. SV còn được tham gia hỗ trợ một số công việc cụ thể dưới sự hướng dẫn của cán bộ chuyên môn, qua đó từng bước làm quen với môi trường làm việc thực tế và yêu cầu nghề nghiệp của lĩnh vực quản lý văn hóa – nghệ thuật, coi đây là cơ hội tự đào tạo trong thực tiễn nhằm phục vụ cho công việc trong tương lai.

Hoạt động trải nghiệm gắn với thực tiễn nghề nghiệp ngoài học phần được triển khai từ những năm học đầu tiên, giúp SV tiếp cận sớm hơn với thực tiễn. Từ đó, giúp SV sớm hình thành hình dung cụ thể về nghề nghiệp tương lai, đồng thời tạo động lực và định hướng cho quá trình học tập, rèn luyện trong những năm học tiếp theo. SV từ đó từng bước hình thành tác phong nghề nghiệp, kỹ năng giao tiếp, phối hợp và xử lý tình huống trong môi trường làm việc thực tế. Tuy nhiên, hiệu quả của các hoạt động vẫn còn phụ thuộc vào điều kiện tổ chức, quy mô hoạt động và mức độ phối hợp giữa Nhà trường với các đơn vị tiếp nhận, dẫn đến sự khác biệt nhất định về mức độ trải nghiệm và tích lũy kinh nghiệm nghề nghiệp của SV. Nhìn chung, hoạt động trải nghiệm gắn với thực tiễn nghề nghiệp ngoài học phần đã góp phần quan trọng trong việc gắn kết quá trình đào tạo với yêu cầu của thực tiễn quản lý văn hóa – nghệ thuật.

2.3.3. Hoạt động trải nghiệm gắn với cộng đồng và không gian văn hóa cơ sở

Hoạt động trải nghiệm gắn với cộng đồng và không gian văn hóa cơ sở là một trong những nội dung quan trọng góp phần gắn kết quá trình đào tạo ngành Quản lý văn hóa – nghệ thuật tại Trường Đại học Văn hóa Hà Nội với thực tiễn đời sống xã hội. Thông qua các hoạt động đó, SV vừa được tiếp cận trực tiếp các không gian văn hóa ở cơ sở vừa có điều kiện quan sát, tham gia và tương tác với cộng đồng và các chủ thể văn hóa. Qua đó, SV từng bước hình thành nhận thức nghề nghiệp gắn với bối cảnh xã hội cụ thể, nơi các hoạt động văn hóa được hình thành, duy trì và phát triển trong đời sống hằng ngày.

Trong quá trình học tập, SV được tổ chức tham gia khảo sát đời sống văn hóa cộng đồng tại các địa phương, khu dân cư, làng nghề, cũng như trong các không gian văn hóa truyền thống và đương đại ở cơ sở. Các hoạt động khảo sát thường được triển khai thông qua các đợt điễn dã, thực tế chuyên môn hoặc các học phần có nội dung gắn với văn hóa cơ sở. Thông qua việc thu thập thông tin, quan sát thực tế và ghi chép hiện trạng đời sống văn hóa, SV từng bước hiểu rõ đặc điểm, nhu cầu và những vấn đề đặt ra trong công tác quản lý văn hóa tại cộng đồng.

Bên cạnh hoạt động khảo sát, SV còn được tham gia trực tiếp vào các hoạt động xây dựng đời sống văn hóa ở cơ sở, như tổ chức sinh hoạt văn hóa, văn nghệ quần chúng, tuyên truyền nếp sống văn minh và tham gia các phong trào xây dựng đời sống văn hóa tại khu dân cư. Đặc biệt nhất ở việc thể hiện thông qua các hoạt động tình nguyện tại các địa phương. SV được tham gia các hoạt động tình nguyện

một năm từ một tới hai lần. Trong các hoạt động đó, sinh viên trực tiếp tham gia vào hoạt động xây dựng đời sống văn hóa thông qua các chương trình nghệ thuật, các chương trình sinh hoạt văn hóa. SV cũng cần giao tiếp, tương tác với cộng đồng (các cấp quản lý tại địa phương, bà con nhân dân) trong quá trình thực hiện các nhiệm vụ. Từ đó nhận thức rõ vai trò của công tác quản lý văn hóa trong việc định hướng, tổ chức và phát huy các giá trị văn hóa trong cộng đồng. Đồng thời hiểu được mối quan hệ giữa chủ trương, chính sách văn hóa với đời sống thực tiễn của người dân.

Một nội dung quan trọng khác của hoạt động trải nghiệm gắn với cộng đồng và không gian văn hóa cơ sở là việc SV được tiếp xúc, làm việc với nghệ nhân và các chủ thể văn hóa. Thông qua quá trình giao lưu, trao đổi và tham gia vào các hoạt động văn hóa truyền thống tại cơ sở, SV có cơ hội tiếp cận trực tiếp tri thức dân gian, kỹ năng nghề và các giá trị văn hóa được lưu truyền trong cộng đồng. Những trải nghiệm giúp SV nhận thức sâu sắc hơn về vai trò của cộng đồng và chủ thể văn hóa trong việc bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa, đồng thời hình thành thái độ trân trọng và ý thức trách nhiệm nghề nghiệp.

Ngoài ra, SV còn được tham gia các hoạt động bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa truyền thống trong các không gian văn hóa cơ sở, như hỗ trợ tổ chức hoạt động trình diễn, giới thiệu di sản, tham gia các dự án truyền thông và giáo dục văn hóa cộng đồng. Thông qua việc tham gia vào các hoạt động, SV được trải nghiệm vai trò của người làm công tác quản lý văn hóa trong việc kết nối giữa di sản, cộng đồng và xã hội đương đại, từ đó hiểu rõ hơn yêu cầu và ý nghĩa xã hội của công việc quản lý văn hóa.

2.3.4. Hoạt động trải nghiệm biểu diễn và sáng tạo nghệ thuật

Hoạt động trải nghiệm biểu diễn và sáng tạo nghệ thuật là một nội dung quan trọng trong chương trình đào tạo ngành Quản lý văn hóa – nghệ thuật tại Trường Đại học Văn hóa Hà Nội, đặc biệt đối với nhóm SV định hướng Biểu diễn nghệ thuật. Thông qua các hoạt động biểu diễn, SV được tiếp cận trực tiếp với hoạt động sáng tạo, từ đó rèn luyện kỹ năng chuyên môn và hình thành bản lĩnh nghề nghiệp trong lĩnh vực nghệ thuật biểu diễn. Đồng thời, quá trình trải nghiệm còn giúp SV nhận thức rõ hơn mối quan hệ giữa hoạt động sáng tạo nghệ thuật và yêu cầu tổ chức, quản lý hoạt động văn hóa – nghệ thuật trong thực tiễn, qua đó góp phần mở rộng nhận thức nghề nghiệp theo hướng vừa sáng tạo vừa quản lý.

Trong quá trình học tập, SV được trực tiếp tham gia biểu diễn các loại hình nghệ thuật như thanh nhạc, múa, nhạc cụ thông qua các chương trình thực hành và hoạt động biểu diễn phục vụ nhiệm vụ chính trị – xã hội, văn hóa cộng đồng. Khi thường xuyên tham gia biểu diễn giúp SV tích lũy kinh nghiệm sân khấu, nâng cao kỹ năng biểu đạt nghệ thuật và khả năng làm chủ không gian biểu diễn. Bên cạnh đó, SV còn được tham gia biên đạo, dàn dựng các chương trình nghệ thuật với các vai trò khác nhau như xây dựng ý tưởng, lựa chọn tác phẩm, sắp xếp cấu trúc chương trình và tổ chức luyện tập. Quá trình giúp SV tiếp cận hoạt động sáng tạo nghệ thuật một cách có hệ thống, đồng thời rèn luyện khả năng phối hợp, làm việc nhóm và tư duy tổ chức trong môi trường nghệ thuật.

Ngoài hoạt động biểu diễn và sáng tạo, SV cũng được hướng dẫn phân tích và đánh giá tác phẩm nghệ thuật thông qua thực hành. Thông qua nhận diện giá trị nghệ thuật, giá trị thẩm mỹ và thông điệp xã hội của tác phẩm trong bối cảnh trình diễn cụ thể, SV từng bước hình thành năng lực cảm thụ, phê bình và đánh giá chất lượng hoạt động nghệ thuật. Những trải nghiệm góp phần giúp SV hiểu rõ hơn yêu cầu về chất lượng, hiệu quả và tác động xã hội của hoạt động nghệ thuật, từ đó hình thành tư duy quản lý gắn với sáng tạo nghệ thuật. Tuy nhiên, việc tổ chức hoạt động trải nghiệm biểu diễn và sáng tạo nghệ thuật vẫn còn chịu ảnh hưởng bởi điều kiện cơ sở vật chất, thời lượng thực hành và cơ hội biểu diễn thực tế, dẫn đến sự khác biệt nhất định về mức độ trải nghiệm và tích lũy kinh nghiệm nghề nghiệp của SV.

2.3.5. Hoạt động trải nghiệm gắn với nghiên cứu, điều tra và đánh giá trong lĩnh vực văn hóa – nghệ thuật

Ngoài các hoạt động học tập trải nghiệm trong học phần, trải nghiệm nghề nghiệp ngoài học phần và trải nghiệm gắn với cộng đồng, chương trình đào tạo ngành Quản lý văn hóa – nghệ thuật tại Trường Đại học Văn hóa Hà Nội còn chú trọng tổ chức các hoạt động trải nghiệm gắn với nghiên

cứu, điều tra và đánh giá trong lĩnh vực văn hóa – nghệ thuật. Nhóm hoạt động giúp sinh viên tiếp cận phương pháp nghiên cứu khoa học và các kỹ năng phân tích, đánh giá cần thiết đối với công việc quản lý văn hóa trong thực tiễn.

Trong quá trình học tập, SV được tham gia nghiên cứu khoa học SV dưới sự hướng dẫn của giảng viên chuyên môn. Để thực hiện hoạt động nghiên cứu khoa học, từ việc lựa chọn đề tài, xây dựng đề cương nghiên cứu, thu thập tài liệu và triển khai nghiên cứu, SV từng bước làm quen với quy trình nghiên cứu khoa học trong lĩnh vực văn hóa – nghệ thuật. Các hoạt động nghiên cứu giúp hình thành và rèn luyện ở SV tư duy khoa học, khả năng đặt vấn đề và tiếp cận các vấn đề văn hóa – nghệ thuật một cách có hệ thống.

Một nội dung quan trọng của hoạt động trải nghiệm nghiên cứu là điều tra xã hội học trong lĩnh vực văn hóa. SV được hướng dẫn xây dựng bảng hỏi, lựa chọn mẫu khảo sát, tiến hành thu thập dữ liệu tại thực địa và xử lý thông tin thu được. Thông qua hoạt động điều tra, SV có điều kiện tiếp cận thực tiễn đời sống văn hóa dưới góc nhìn khoa học, đồng thời hiểu rõ vai trò của dữ liệu và bằng chứng trong công tác quản lý văn hóa. SV cũng được rèn luyện kỹ năng phân tích dữ liệu và viết báo cáo nghiên cứu, đề án văn hóa thông qua các bài tập nghiên cứu, khóa luận hoặc tiểu luận chuyên sâu. Việc tổng hợp, phân tích và trình bày kết quả nghiên cứu giúp SV nâng cao năng lực lập luận, phản biện và đề xuất giải pháp trên cơ sở khoa học. Đây là những kỹ năng quan trọng đối với người làm công tác quản lý văn hóa trong bối cảnh yêu cầu quản lý dựa trên bằng chứng ngày càng được chú trọng.

Ngoài ra, SV được tham gia đánh giá hiệu quả các chương trình, dự án và chính sách văn hóa thông qua việc phân tích mục tiêu, kết quả đạt được và tác động xã hội của các hoạt động văn hóa – nghệ thuật. Thông qua các hoạt động đánh giá, SV hiểu rõ hơn vai trò của công tác theo dõi, giám sát và đánh giá trong chu trình quản lý văn hóa, đồng thời hình thành tư duy quản lý gắn với hiệu quả và tính bền vững.

Nhìn chung, hoạt động trải nghiệm gắn với nghiên cứu, điều tra và đánh giá trong lĩnh vực văn hóa – nghệ thuật đã góp phần quan trọng trong việc phát triển năng lực tư duy khoa học, phân tích và đánh giá của SV ngành Quản lý văn hóa – nghệ thuật. Mặc dù mức độ tham gia nghiên cứu của SV còn phụ thuộc vào năng lực cá nhân và điều kiện tổ chức, song đây vẫn là nhóm hoạt động có ý nghĩa thiết thực trong việc nâng cao nhận thức nghề nghiệp và chuẩn bị cho SV khả năng tham gia vào công tác quản lý văn hóa một cách chuyên nghiệp trong tương lai.

3. Kết luận

Học tập thông qua trải nghiệm thực tế đóng vai trò quan trọng trong việc hình thành nhận thức nghề nghiệp và phát triển năng lực cho SV ngành Quản lý Văn hóa – Nghệ thuật. Thực tiễn tại Trường Đại học Văn hóa Hà Nội cho thấy các hoạt động trải nghiệm được triển khai đa dạng, góp phần giúp SV gắn kết kiến thức lý thuyết với thực tiễn nghề nghiệp. Tuy nhiên, hiệu quả trải nghiệm vẫn còn phụ thuộc vào điều kiện tổ chức và mức độ tham gia của SV. Vì vậy, việc tiếp tục hoàn thiện và nâng cao chất lượng tổ chức học tập qua trải nghiệm là cần thiết nhằm đáp ứng yêu cầu đào tạo nguồn nhân lực trong lĩnh vực văn hóa – nghệ thuật hiện nay.

Tài liệu tham khảo

- [1] Aithal, P. S., & Mishra, N. (2024). *Integrated framework for experiential learning in higher education*, *International Journal of Case Studies in Business, IT and Education*, 8(1), 1–15. <https://doi.org/10.47992/ijcsbe.2581.6942.0340>.
- [2] Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch (2020). *Quản lý nhà nước về văn hóa*, NXB Văn hóa Dân tộc, Hà Nội.
- [3] Campbell, L. O., & Babb, K. (2023). *A scoping review of experiential learning in counselor education*, *Experiential Learning and Teaching in Higher Education*, 6(2), 1–19. <https://doi.org/10.46787/elthe.v6i2.3786>.
- [4] Rodrigues, A. (2023). *Entrepreneurship education pedagogical approaches and experiential learning*, *Education Sciences*, 13(9), 940. <https://doi.org/10.3390/educsci13090940>.
- [5] Salinas-Navarro, D., Arias-Portela, C., Rubio-Andrés, M., & García-Moreno, M. (2024). *Experiential learning for circular operations management education*, *Sustainability*, 16(2), 798. <https://doi.org/10.3390/su16020798>.
- [6] Thier, M., Mason, D., & Mattice, B. (2023). *Experiential learning remotely: Study abroad, engagement and career outcomes*, *Higher*